

SỞ Y TẾ ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN GIANG

Số: 53 /BVĐKTG-TCCB

V/v Bổ sung đăng kí người hành nghề tại
cơ sở khám chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 7 năm 2025

Kính gửi: - Sở Y tế Đồng Tháp
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh, ngày 30/12/2023;

Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang kính đề nghị Sở Y tế Đồng Tháp và Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Tháp cập nhật, bổ sung danh sách người hành nghề (Danh sách đính kèm).

Thời gian: Từ ngày 21/7/2025.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh gửi Sở Y tế file đính kèm theo mẫu Phụ lục IV Nghị định 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và gửi Bảo hiểm xã hội file đính kèm theo Quyết định số 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022 của BHXH Việt Nam.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

-Như trên;

- Lưu: VT, TCCB (Hòa).





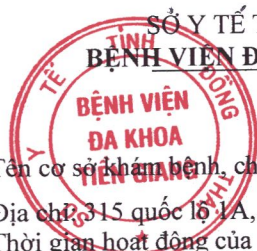
DANH SÁCH
CẬP NHẬT, BỔ SUNG NGƯỜI HÀNH NGHỀ

Kèm theo công văn số 53 /BVĐKTG-TCCB ngày 21 tháng 7 năm 2025
của Bệnh viện Đa khoa Tiên Giang)

TT	Họ và tên	Vị trí	Số GPHN/ CCHN	Phạm vi hành nghề	Ghi chú
1	Trần Phương My	Bác sĩ	000310/TG- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	
2	Nguyễn Thị Tú Quyên	Bác sĩ	001013/TG- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	
3	Nguyễn Trần Phương Linh	Bác sĩ	001008/TG- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	
4	Nguyễn Hữu Đình Lân	Bác sĩ	001006/TG- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	
5	Nguyễn Phước Nghĩa	Bác sĩ	001072/TG- GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	
6	Trần Nguyễn Huỳnh Như	Cử nhân xét nghiệm	001075/TG- GPHN	Xét nghiệm Y học	
7	Cao Trần Minh Nguyên	Điều dưỡng	000945/TG- GPHN	Điều dưỡng	
8	Nguyễn Minh Hiếu	Điều dưỡng	000580/TG- GPHN	Điều dưỡng	
9	Thạch Thị Huỳnh	Điều dưỡng	000338/TV- GPHN	Điều dưỡng	
10	Nguyễn Nhựt Huy	Điều dưỡng	000968/TG- GPHN	Điều dưỡng	
11	Nguyễn Thị Hồng Nga	Điều dưỡng	000450/TG- GPHN	Điều dưỡng	
12	Lê Thị Hồng Phiến	Kỹ thuật viên	001076/TG- GPHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	
13	Trần Nguyễn Thị Kim Lan	Dược sĩ cao đẳng	18021/CCHN- D-SYT-BTR	Dược sĩ Cao đẳng	
14	Bùi Ngọc Vân An	Bác sĩ	004592/TG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ngoại - Nhi	
15	Nguyễn Quốc Danh	Bác sĩ	004596/TG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ngoại - Tiết niệu	
16	Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bác sĩ	001164/TG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Huyết học và truyền máu	

TT	Họ và tên	Vị trí	Số GPHN/ CCHN	Phạm vi hành nghề	Ghi chú
17	Trương Tấn Tài	Bác sĩ	005632/TG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ung thư	
18	Nguyễn Văn Tính	Bác sĩ	005600/TG- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ung thư	
19	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Điều dưỡng	001022/TG- GPHN	Điều dưỡng	
20	Trương Thanh Thủy	Điều dưỡng	001019/TG- GPHN	Điều dưỡng	
21	Lê Thị Diễm	Điều dưỡng	00548/TG- GPHN	Điều dưỡng	
22	Võ Thanh Nghĩa	Điều dưỡng	001027/TG- GPHN	Điều dưỡng	
23	Nguyễn Trùng Dương	Điều dưỡng	000999/TG- GPHN	Điều dưỡng	
24	Nguyễn Thị Thi	Điều dưỡng	001016/TG- GPHN	Điều dưỡng	
25	Võ Thị Lệ Dung	Điều dưỡng	001026/TG- GPHN	Điều dưỡng	
26	Phạm Nguyễn Xuân Ánh	Điều dưỡng	000998/TG- GPHN	Điều dưỡng	
27	Chung Thị Kiều Trinh	Điều dưỡng	001021/TG- GPHN	Điều dưỡng	
28	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Điều dưỡng	001005/TG- GPHN	Điều dưỡng	
29	Phạm Thị Nhiên	Điều dưỡng	000498/TG- GPHN	Điều dưỡng	
30	Hà Thị Bích Loan	Điều dưỡng	000306/TG- GPHN	Điều dưỡng	
31	Phạm Văn Hữu	Cử nhân xét nghiệm	000538/TG- GPHN	Xét nghiệm Y học	
32	Phạm Thị Hồng Thu	Điều dưỡng	000480/TG- GPHN	Điều dưỡng	
33	Trần Thị Ngọc Nữ	Điều dưỡng	000442/TG- GPHN	Điều dưỡng	
34	Phạm Thị Kim Trang	Điều dưỡng	000469/TG- GPHN	Điều dưỡng	
35	Trương Thị Màu	Điều dưỡng	000451/TG- GPHN	Điều dưỡng	
36	Đỗ Thị Thanh Trúc	Điều dưỡng	001023/TG- GPHN	Điều dưỡng	

Danh sách này có 36 người. 



SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN GIANG

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang
- Địa chỉ: 315 quốc lộ 1A, khu phố Long Hưng, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
 - Buổi sáng 06h00 - 11h30
 - Buổi chiều 13h30 - 17h00
 - (24h/24h)/1 ngày trực
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

PHỤ LỤC 4
CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ NHÂN VIÊN BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH TIỀN GIANG
NGÀY 21 THÁNG 7 NĂM 2025

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1	Tạ Văn Trâm	000543/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Giám đốc Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	
2	Lê Thanh Bình	000487/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Phó Giám đốc	
3	Võ Giáp Hùng	000643/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Phó Giám đốc	
4	Đỗ Quang Thành	001262/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Phó Giám đốc	
5	Lê Thị Phương Hằng	006242/TG-CCHN	Chuyên Khoa Y học cổ truyền	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Y học cổ truyền	
6	Nguyễn Huỳnh Minh Luân	000190/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa - Gây mê hồi sức	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật - gây mê hồi sức	
7	Lê Thanh Thiên	006190/TG-CCHN	Chuyên Khoa Y học cổ truyền	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phục hồi chức năng	
8	Huỳnh Tấn Diện	006280/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
9	Bùi Nhựt Quý	006222/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phòng QLCL-ĐT-NCKH	
10	Nguyễn Thị Kim Thu	004883/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
11	Trần Lê Trúc Phương	005445/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
12	Huỳnh Nguyễn Tuyết Nhi	005535/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
13	Nguyễn Trần Anh Duy	005528/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
14	Nguyễn Phát Thịnh	005541/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
15	Nguyễn Lê Huyền	005701/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
16	Phạm Văn Thức	005734/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
17	Lý Văn Vân	000416/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
18	Châu Mỹ Chi	000141/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, phụ trách phòng khám theo yêu cầu	
19	Nguyễn Thị Hạnh	000167/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Trưởng Khoa - Khoa Cấp cứu	
20	Võ Minh Cường	0001856/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
21	Trần Thị Bích Hẹn	002488/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
22	Lê Huỳnh Quốc Việt	000690/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
23	Nguyễn Hoài Phương	004372/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bỏng	
24	Đình Hữu Nhứt	004369/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
25	Nguyễn Huỳnh Bảo Huy	000301/TG-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
26	Nguyễn Đức Hạ Vy	005797/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
27	Võ Nguyên Bát	006073/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
28	Diệp Cẩm Tú	006422/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
29	Nguyễn Bảo Vĩnh Nghi	006397/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
30	Nguyễn Thị Văn Anh	001093/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
31	Trần Thanh Nhanh	001199/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
32	Dương Thị Thùy Trang	0003249/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
33	Lâm Kim Khôi	004697/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
34	Nguyễn Đức Nhân	005366/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
35	Trương Văn Toàn	006168/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
36	Trần Mỹ Tân	005824/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
37	Nguyễn Ngọc Trâm	0001993/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
38	Võ Phát Đạt	000756/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
39	Võ Phúc Lộc	006160/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
40	Trần Quang Lộc	000191/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
41	Mai Huy Trúc	0003664/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng phòng, phòng Kế hoạch tổng hợp	
42	Nguyễn Công Minh	005815/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp	
43	Lê Tấn Tài	001057/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
44	Phan Lâm Tới	005369/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
45	Lê Tấn Đạt	0002684/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
46	Lê Phước Nguyên	000028/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
47	Bùi Đoàn Quốc Đạt	005584/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
48	Nguyễn Hoàng Nguyên	006040/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
49	Nguyễn Tính Chất	006022/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
50	Nguyễn Phúc Hậu	000499/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
51	Văn Hòa Nhật Thanh	006142/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
52	Đỗ Thị Tuyết Nhàn	006132/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
53	Dương Phong	000566/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
54	Nguyễn Văn Trắng	000253/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
55	Lê Quang Vàng	000547/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa chấn thương chỉnh hình	
56	Nguyễn Benh Kăng	0001891/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
57	Lê Vũ Bá Thảo	005298/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
58	Nguyễn Chánh Lập	005312/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
59	Nguyễn Anh Huy	005589/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
60	Ngô Văn Vũ Trọng	005767/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
61	Đặng Sĩ Hên	006027/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
62	Phạm Nhựt Hoàn	005748/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
63	Nguyễn Tấn Thắng	005569/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
64	Huỳnh Minh Nhựt	005760/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
65	Nguyễn Quốc Vũ	011458/ĐNAI-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
66	Nguyễn Huy Bình	005819/TG-CCHN	Chuyên Khoa Y học cổ truyền	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Dinh dưỡng	
67	Nguyễn Khắc Thắng	000535/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ung Bướu - Giải phẫu bệnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Giải phẫu bệnh	
68	Hồ Thị Thanh Nhã	005673/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Giải phẫu bệnh	
69	Võ Loan Anh	000482/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
70	Ngô Trọng Khánh	0003822/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
71	Trần Thị Tím	005565/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
72	Võ Nhựt Thường	006057/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
73	Lê Phúc Trường Thịnh	004328/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
74	Nguyễn Huỳnh Ngọc Diễm	006024/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
75	Võ Bích Vy	005813/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
76	Huỳnh Thanh Duy	005245/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
77	Danh Chung	0002489/BL-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
78	Bùi Trọng Nghĩa	006086/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp	
79	Nguyễn Bá Triệu	000984/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp	
80	Phan Thị Hồng Linh	001162/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp - Da liễu	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp	
81	Cao Hồng Như	000054/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Khám bệnh	
82	Nguyễn Ngọc Thảo	000653/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Khám bệnh	
83	Lê Thị Kim Minh	001036/TG-CCHN	Chuyên Khoa Mắt	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, Khoa Khám bệnh	
84	Nguyễn Ngọc Hằng	000302/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Lão	
85	Phạm Thái Phong	000103/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Lão	
86	Trần Thị Ngọc Hiền	005696/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
87	Cao Trần Phương Quyên	006049/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
88	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	005828/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
89	Trần Thị Thanh Trúc	006065/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
90	Phan Nguyễn Minh Tuyền	006149/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
91	Ngô Trọng Nghĩa	000202/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Ngoại thần kinh	
92	Nguyễn Quốc Việt	000612/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Ngoại thần kinh	
93	Dương Hoàng Nhựt	004668/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
94	Nguyễn Hồng Phi Long	004782/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
95	Nguyễn Phước Thịnh	006053/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
96	Dương Trí Hào	005775/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
97	Phạm Văn Bằng	000483/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
98	Nguyễn Văn Tiến	000542/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
99	Trần Hoàng Ân	000666/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
100	Dương Chính Nghĩa	000026/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
101	Lê Thị Sơn	004617/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
102	Nguyễn Phương Nam	004608/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
103	Đặng Hoàng Anh	004593/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
104	Nguyễn Quốc Danh	004596/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ngoại - Tiết niệu	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
105	Bùi Ngọc Văn An	004592/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ngoại - Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
106	Nguyễn Hồng Tâm	006051/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
107	Trần Minh Mẫn	005753/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
108	Dương Thị Nữ Y	005768/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
109	Nguyễn Hoàng Nam	000563/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
110	Lê Tấn Giàu	0003812/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
111	Đặng Quốc Thái	005191/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
112	Trần Thanh Trọng	005479/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
113	Huỳnh Duy Thông	004496/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
114	Lê Quang Tín	005139/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
115	Nguyễn Hải Yến	005577/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
116	Trần Nhật Thịnh	005763/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
117	Huỳnh Vĩnh Phú	006164/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
118	Nguyễn Thành Nam	004571/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
119	Nguyễn Kim Hồng	004411/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
120	Trần Thị Thanh Hải	001012/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
121	Huỳnh Thị Chăng	0003986/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
122	Nguyễn Thế Phi	004425/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
123	Nguyễn Phong Phú	005410/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
124	Võ Hoàng Kha	005359/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
125	Phạm Minh Huệ	000783/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
126	Trần Thị Ngọc Xuân	005385/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
127	Phạm Minh Tuấn	006146/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
128	Nguyễn Anh Tuấn	004880/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
129	Nguyễn Trung Hiếu	005776/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
130	Nguyễn Linh Nhật Đăng	005389/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
131	Nguyễn Thị Diễm	000151/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
132	Đoàn Duy Khánh	004833/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
133	Nguyễn Hữu Vinh	005383/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
134	Nguyễn Thị Hoàng Linh	005751/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
135	Trần Ngọc Tường Vi	006109/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
136	Đoàn Huỳnh Minh Trí	006145/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
137	Trần Thị Thảo	006094/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
138	Phạm Thị Tùng	000057/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Nội B	
139	Nguyễn Văn Đồn	000287/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
140	Nguyễn Thị Kim Duy	004871/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
141	Nguyễn Thị Bích Phượng	005050/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
142	Trần Bảo Khang	005333/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
143	Nguyễn Hoàng Kha	005358/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
144	Ka Ly	005158/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
145	Phan Thị Cẩm Hằng	005283/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
146	Nguyễn Ngọc Lam Vy	006111/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
147	Lê Trúc Đào	006078/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
148	Nguyễn Hoài Nhân	005714/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
149	Nguyễn Tuấn Lâm	006082/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
150	Phạm Mai Hân	005693/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
151	Lê Tấn Phước	0003770/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
152	Lê Văn Phở	000411/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
153	Trần Thị Ngọc Sương	0001948/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
154	Nguyễn Thế Luân	000193/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Nội thần kinh	
155	Nguyễn Văn Dũng	0001868/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
156	Hà Kim Cương	004225/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
157	Trương Thị Như Lan	005399/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
158	Phan Nguyễn Huỳnh Trân	006098/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
159	Nguyễn Thanh Tùng	006105/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
160	Nguyễn Thị Hồng Đào	006077/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
161	Nguyễn Ngọc Kiều Oanh	006044/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
162	Nguyễn Hoàng Huy	005749/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
163	Trần Hữu Thế	000066/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Nội tim mạch	
164	Nguyễn Văn Phé	000417/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
165	Phan Quang Tuấn	001548/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
166	Hồ Duy Bình	004687/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
167	Nguyễn Chí Đoàn	001120/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
168	Dương Minh Thông	006054/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
169	Phan Trọng Nhân	006041/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
170	Phan Vũ Phong	005785/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
171	Đinh Thị Như Ngọc	000702/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng đồng, Khoa Nội tim mạch	
172	Cao Thị Phương Thảo	005055/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
173	Phan Văn Tuấn	000662/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Nội tim mạch	
174	Nguyễn Minh Trọng	005378/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
175	Phạm Thị Bích Huệ	005355/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
176	Nguyễn Hoàng Lâm	005707/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
177	Trịnh Minh Tùng	0003464/BL-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
178	Nguyễn Trường Ân	005830/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
152	Lê Văn Phở	000411/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
153	Trần Thị Ngọc Sương	0001948/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
154	Nguyễn Thế Luân	000193/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Nội thần kinh	
155	Nguyễn Văn Dũng	0001868/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
156	Hà Kim Cương	004225/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
157	Trương Thị Như Lan	005399/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
158	Phan Nguyễn Huỳnh Trân	006098/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
159	Nguyễn Thanh Tùng	006105/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
160	Nguyễn Thị Hồng Đào	006077/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
161	Nguyễn Ngọc Kiều Oanh	006044/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
162	Nguyễn Hoàng Huy	005749/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
163	Trần Hữu Thế	000066/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Nội tim mạch	
164	Nguyễn Văn Phé	000417/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
165	Phan Quang Tuấn	001548/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
166	Hồ Duy Bình	004687/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
167	Nguyễn Chí Đoàn	001120/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
168	Dương Minh Thông	006054/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
169	Phan Trọng Nhân	006041/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
170	Phan Vũ Phong	005785/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
171	Đinh Thị Như Ngọc	000702/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng đồng, Khoa Nội tim mạch	
172	Cao Thị Phương Thảo	005055/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
173	Phan Văn Tuấn	000662/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Nội tim mạch	
174	Nguyễn Minh Trọng	005378/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
175	Phạm Thị Bích Huệ	005355/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
176	Nguyễn Hoàng Lâm	005707/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
177	Trịnh Minh Tùng	0003464/BL-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
178	Nguyễn Trường Ân	005830/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
206	Lê Phi Nhạn	006163/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Tai - mũi - họng	
207	Nguyễn Thái Dương	005612/TG-CCHN	Chuyên Khoa Tai mũi họng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Tai - mũi - họng	
208	Trần Quang Chiêu	000580/TG-CCHN	Chuyên Khoa Tai mũi họng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Tai - mũi - họng	
209	Phạm Thị Anh Thư	001562/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ung Bướu	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Phó trưởng Khoa, Khoa Ung bướu	
210	Trương Tấn Tài	005632/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ung thư	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
211	Hồ Sỹ Thế	005570/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
212	Danh Quang Tiến	006060/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
213	Nguyễn Văn Tính	005600/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Ung thư	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
214	Phạm Công Trực	000126/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, Khoa Ung bướu	
215	Đặng Đăng Khoa	004471/TG-CCHN	Chuyên Khoa Răng Hàm Mặt	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Răng - hàm - mặt	
216	Huỳnh Thị Diễm Hoàng	000421/TG-CCHN	Chuyên Khoa Tai mũi họng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Tai - mũi - họng	
217	Nguyễn Ngọc Hân	004197/TG-CCHN	Chuyên Khoa Tai mũi họng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Tai - mũi - họng	
218	Lê Minh Đức	000583/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang	
219	Nguyễn Phúc Luân	006161/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
220	Đoàn Hữu Nhã Ái	005818/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm	
221	Nguyễn Thị Ngọc Loan	001164/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp, Huyết học và truyền máu	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Xét nghiệm	
222	Nguyễn Thành Trung	0001996/TG-CCHN	Chuyên Khoa Y học cổ truyền	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ trưởng Khoa, Khoa Y học cổ truyền	
223	Nguyễn Thị Minh Quang	000867/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang	
224	Võ Thế Sang	000533/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang	
225	Trần Thanh Hải	000884/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang	
226	Nguyễn Tuấn Khanh	000679/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, trường Cao đẳng Y tế Tiền Giang	
227	Lưu Thanh Sang	005447/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, phòng Tổ chức cán bộ	
228	Nguyễn Hoàng An	000070/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch, Bệnh viện Đa Khoa tỉnh Tiền Giang	
229	Lê Hoàng Hạnh	000885/TG-CCHN	Chuyên Khoa Răng Hàm Mặt	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Trưởng phòng, Phòng QLCL-ĐT-NCKH	
230	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	000663/TG-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Trưởng Khoa, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
231	Nguyễn Thị Minh Khương	006158/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
232	Nguyễn Thị Thành	0001965/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, Khoa Khám bệnh	
233	Trần Mai Nhiên	000425/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Trưởng Khoa, Khoa Nội tiêu hóa	
234	Nguyễn Thị Thu Hồng	000316/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
235	Bùi Thị Ngọc Diệp	004461/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
236	Phan Thị Ngọc Thạch	004710/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
237	Lâm Thị Diễm Thùy	004975/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
238	Võ Thị Phương Thảo	004492/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
239	Trần Thanh Tâm	0001950/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
240	Nguyễn Thị Cẩm Tú (Cg)	0001954/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
241	Phan Thị Thu Thùy	0001980/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
242	Lê Hoàng Oanh	0001933/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
243	Lê Thị Hồng Phượng	004487/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
244	Ngô Kim Hoàng	004465/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
245	Nguyễn Thị Hạnh Thơ	0001977/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
246	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	0001928/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
247	Đinh Ngọc Thạch	0004093/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
248	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	0001852/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
249	Đỗ Lê Hoàng Thiện	0001974/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
250	Võ Thế Huyền	0001887/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
251	Dương Quốc Hân	001133/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
252	Nguyễn Khắc Huy	0001886/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
253	Hà Thị Kim Thoại	0001976/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
254	Phạm Thị Cẩm Hồng	001143/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
255	Nguyễn Thị Yến Ngọc	0001926/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
256	Nguyễn Thị Yến Linh	0001904/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
257	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	001209/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
258	Phan Thị Hương Giang	001122/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
259	Nguyễn Thị Bích Hạnh	005551/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
260	Cao Thị Tuyết Trinh	005575/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
261	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	004789/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
262	Huỳnh Thị Bảo Yến	004804/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
263	Trương Thị Mâu	000451/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
264	Lê Thị Thùy Vương	004935/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
265	Nguyễn Thị Cẩm Tú (Cb)	001254/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
266	Võ Văn Quân	001230/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
267	Chung Mỹ Diễm Thụy	004796/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
268	Nguyễn Thị Thanh Hào	038001/BYT-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
269	Nguyễn Khánh Vi	005279/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
270	Vũ Kim Oanh	001208/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
271	Nguyễn Văn Ôm	001211/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
272	Nguyễn Văn Chiến	0001861/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
273	Nguyễn Thị Thắm	0001969/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
274	Đặng Thị Kim Thoa	001269/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
275	Đặng Thị Kim Thúy	001278/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
276	Nguyễn Hoàng Đẹp	001118/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
277	Phan Kim Diệu	0001864/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
278	Đỗ Quang Ngọc Nga	001187/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
279	Lý Thị Mỹ Hương	001149/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
280	Huỳnh Thị Lệ Quyên	001232/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
281	Tô Văn Nam	001181/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
282	Nguyễn Thị Xuân Tháo	0001967/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
283	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	001257/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
284	Nguyễn Thị Kim Phúy	0001940/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
285	Phạm Thị Hải Nghi	001192/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
286	Trần Ngọc Lan Thanh	001260/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
287	Lê Thị Kim Khuyển	0001896/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
288	Phan Thị Thu Trang	0001990/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
289	Phạm Thị Mỹ Hiền	0001878/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
290	Nguyễn Thị Hồng Phượng	001225/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
291	Triệu Minh Tâm	001242/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
292	Nguyễn Thị Kiều Diễm	005306/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
293	Phạm Nguyễn Anh Thu	005907/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
294	Phạm Huỳnh Như	005759/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
295	Huỳnh Thị Kiều My	005971/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
296	Nguyễn Yên Dân	005885/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
297	Nguyễn Thị Hồng Nga	005496/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
298	Nguyễn Thị Kim Chi	0003153/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
299	Lê Thị Thủy Tiên	005325/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
300	Nguyễn Ngọc Phương	001220/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
301	Lê Hữu Quý	0003774/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
302	Trần Vĩnh Hưng	001147/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Chấn thương chỉnh hình	
303	Huỳnh Hữu Nghĩa	000722/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Chấn thương chỉnh hình	
304	Phan Thị Ngọc Châu	004909/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
305	Trần Hữu An	602/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Trưởng Khoa, Khoa Dược	
306	Huỳnh Thị Song Hồng	711/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Phó trưởng Khoa, Khoa Dược	
307	Nguyễn Thị Hạnh	1747/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ, Khoa Dược	
308	Nguyễn Thị Yến Ngọc	1453/TG-CCHN-DƯỢC	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Phó trưởng Khoa, Khoa Dược	
309	Nguyễn Trần Thanh Vân	186/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
310	Nguyễn Dương Thảo Ngân	129/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
311	Bùi Thị Thúy Phượng	2345/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
312	Nguyễn Hoàng Huân	1209/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
313	Huỳnh Nhã Tuấn	1214/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
314	Nguyễn Thị Đông Phương	65/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
315	Phan Thị Thanh Truyền	1345/TG-CCHN-DƯỠC	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
316	Lương Thị Thanh Tâm	001244/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
317	Nguyễn Thị Cẩm Tú	001253/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
318	Huỳnh Thị Phương Anh	001095/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
319	Trần Huỳnh Nhi	004532/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
320	Huỳnh Văn Thanh	001261/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
321	Trần Hải Dương	005148/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
322	Chung Thị Kiều Trinh	001021/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
323	Đoàn Văn Đạt	001116/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
324	Huỳnh Thị Oanh	001210/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
325	Nguyễn Thị Kim Pha	0001935/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
326	Lâm Thùy Trang	0001992/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
327	Nguyễn Thị Kim Tuyền	0001958/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
328	Võ Thị Hồng Thi	001266/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
329	Đặng Thị Tuyết Mai	0001909/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chấn thương chỉnh hình	
330	Võ Thanh Thảo	005117/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
331	Dương Kim Ngân	005806/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
332	Trần Thị Kim Hằng	005692/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
333	Nguyễn Thị Trúc Linh	004418/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
334	Nguyễn Minh Tiến	004378/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
335	Nguyễn Thụy Hồng Thảo	1515/TG-CCHN-DƯỠC	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
336	Đỗ Thị Thu Hiền	1318/TG-CCHN-DƯỠC	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
337	Trương Thị Ngọc Tuyền	881/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
338	Trương Bảo Thy	1213/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
339	Đinh Nguyễn Duy Khoa	1285/TG-CCHN-DƯỠC	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
340	Bùi Thị Cẩm Thúy	1129/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
341	Lê Duy Nga	462/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
342	Bùi Thị Yên Nhi	917/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
343	Nguyễn Thụy Vũ Oanh	004962/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật Y, Khoa Giải phẫu bệnh	
344	Nguyễn Văn Lo	0003901/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Trưởng, Khoa Giải phẫu bệnh	
345	Nguyễn Thị Lượm	004699/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
346	Mai Hồng Thanh	004712/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
347	Nguyễn Hồng Ngọc	004745/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
348	Nguyễn Thị Kim Ngân	001190/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
349	Thái Thị Linh Huệ	004282/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
350	Phạm Yến Nhi	004309/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
351	Nguyễn Thị Kim Ngân	0001921/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
352	Nguyễn Phương Thư	0001986/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
353	Võ Dao Phương	1059/CCHN-DƯQC	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
354	Nguyễn Thị Hiền	659/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
355	Lê Thị Phin	1531/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
356	Trần Thị Kim Sơn	1386/TG-CCHND	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
357	Lê Nguyễn Trường Duy	308/TG-CCHND	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
358	Thái Lê Hồng Ngọc	07115/BTR-CCHND	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
359	Nguyễn Ngọc Ánh	475/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
360	Lê Trần Trung Hiếu	1435/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
361	Nguyễn Thị Cẩm Hằng	662/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
362	Võ Hồng Thu	1424/TG-CCHND	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
363	Lưu Hồng Vân	292/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
364	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	892/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
365	Huỳnh Thị Thanh Thúy	1118/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
366	Lê Thị Lưu Luyến	1113/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
367	Phan Thị Cẩm Tú	1093/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
368	Nguyễn Trúc Hương	874/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
369	Nguyễn Văn Hoàng	0003881/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Giải phẫu bệnh	
370	Phan Thị Nhã Thi	0001972/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
371	Quách Thị Kim Nhung	001204/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
372	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	001258/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
373	Nguyễn Thị Hồng Đào	004688/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
374	Nguyễn Hồng Yến	004718/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
375	Lê Thị Kim Hường	0003618/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
376	Nguyễn Thị Hữu Hạnh	004993/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
377	Võ Thị Hồng Thắm	005219/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
378	Lê Thị Minh Tâm	001245/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
379	Đoàn Thị Hồng Nhung	001203/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
380	Phan Hữu Cường	005918/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
381	Đỗ Thanh Thúy	001277/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
382	Ngô Thanh Giàu	0003732/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
383	Kim Văn Luông	004949/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
384	Hồ Văn Trung	0003956/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
385	Lê Thị Thanh Thúy	004335/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
386	Thái Thị Kiều Oanh	001207/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
387	Phạm Thị Bé Ba	001099/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
388	Lê Thị Soàn	001236/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
389	Võ Thị Bích Tuyền	0001957/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
390	Nguyễn Thị Thi	001016/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
391	Phạm Thanh Phong	001213/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
392	Nguyễn Thị Mỹ Thu	001272/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
393	Huỳnh Thị Trúc Linh	001161/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
394	Nguyễn Văn Nân	0001914/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
395	Lê Thị Nghĩa	0001922/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
396	Lê Thị Thu Chinh	001107/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
397	Nguyễn Thị Hồng Nhung	0001931/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
398	Nguyễn Thị Minh Trang	0001989/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
399	Đoàn Thị Mến	0001738/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Trưởng Khoa, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
400	Phan Thị Thảo Trinh	006103/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
401	Võ Thị Muội	0001913/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
402	Trương Thị Kim Ngân	002698/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
403	Huỳnh Thị Trang	002707/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
404	Lê Hoàng Thiên Thu	0003786/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
405	Trần Thị Kim Nguyên	002699/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại thần kinh	
406	Hồ Thị Tường Vy	0003795/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
407	Trần Hữu Huy	004467/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
408	Nguyễn Thị Như Nguyệt	010451/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
409	Trương Thanh Thủy	001019/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
410	Đinh Thị Thắm	0001968/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
411	Nguyễn Thị Thanh Trúc	001022/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
412	Lương Thị Diễm Thúy	0001984/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
413	Nguyễn Thị Nhân	0001929/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
414	Nguyễn Hữu Phúc	001215/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
415	Võ Thị Thúy Kiều	0001893/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
416	Nguyễn Văn Tấn	0003640/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
417	Võ Thanh Nghĩa	001027/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
418	Trần Khải Tú Anh	005915/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
419	Đỗ Thị Thanh Trúc	001023/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
420	Nguyễn Mai Ngọc Hương	005435/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
421	Nguyễn Triệu Phú	040954/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
422	Nguyễn Trùng Dương	000999/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
423	Ngô Thị Phương Thảo	005985/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
424	Trần Hoa Vân	0003459/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Khám bệnh	
425	Phạm Thị Ngọc Lê	000804/HAUG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
426	Trần Thị Mười	001179/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
427	Trương Thị Thùy Dương	0003602/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
428	Trần Thị Thanh Thoáng	0003650/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
429	Võ Thị Tuyết Nga	003627/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
430	Lê Thị Kim Thoa	0001975/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
431	Nguyễn Thúy Hằng	0001876/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
432	Nguyễn Thị Thanh Thảo	0002613/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
433	Nguyễn Thị Thùy Trang	005300/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
434	Trần Thị Đào	0001872/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
435	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	0003064/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
436	Huỳnh Thị Cẩm Hồng	0001881/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
437	Lê Thị Thúy Liễu	0001902/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
438	Võ Thị Thúy Phượng	0001946/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
439	Nguyễn Thị Rôi	001234/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
440	Nguyễn Thu Nga	0001918/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
441	Ngô Thị Mỹ Liên	001901/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
442	Nguyễn Thị Lan	001153/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
443	Nguyễn Minh Trí	005604/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
444	Lương Thị Kim Ngân	001188/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
445	Phan Văn Nga	0001920/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
446	Nguyễn Thị Ngọc Mai	0002374/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
447	Nguyễn Thị Thúy Uyên	0002398/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
448	Kiều Thị Ngọc Trâm	005948/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
449	Nguyễn Thị Thanh Thủy	005945/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
450	Đỗ Thị Ngọc Nhung	0001932/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
451	Trần Thị Thủy Duyên	0001869/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Lão	
452	Phạm Thị Bích Vân	0003792/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
453	Đoàn Thị Lệ Hằng	004994/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
454	Lê Thị Trúc Ly	004899/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
455	Phan Thị Thanh Tiền	005014/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
456	Nguyễn Duy Tài	005596/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
457	Phan Thị Tuyết	005326/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
458	Huỳnh Thị Kim Thoa	005987/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
459	Võ Hồng Phúc Thịnh	005235/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
460	Hồ Thúy Ái	005883/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
461	Ngô Thị Thúy Diệu	0001865/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Phòng Tổ chức cán bộ	
462	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	004914/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
463	Lê Hoàng Thanh Trúc	004766/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
464	Nguyễn Văn Hòa	0002688/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
465	Phạm Nguyễn Xuân Ánh	000998/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
466	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	0002702/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
467	Lê Thị Trúc Giang	0002685/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
468	Trần Thị Huỳnh Lê	0002694/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
469	Phạm Thị Nhiên	000498/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
470	Huỳnh Thị Bảo Trân	005276/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
471	Lê Nguyệt Minh	001176/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
472	Đinh Thị Kim Loan	0003428/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
473	Trần Thị Mai Trinh	004798/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
474	Trần Thị Anh Thư	004976/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
475	Trần Thị Thu Hương	001148/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
476	Dương Quốc Đạt	001117/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
477	Trần Hoàng Du	0001870/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
478	Phạm Ngọc Nhung	0003766/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
479	Nguyễn Việt Minh Tiến	005415/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
480	Dương Thị Ngọc Yến	005914/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
481	Lê Thị Kim Khoa	001155/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
482	Hồ Thị Mười Một	001177/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
483	Trịnh Thị Kim Thúy	001275/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
484	Nguyễn Thanh Thúy	001276/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
485	Nguyễn Thị Thanh Hồng	0002689/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
486	Huỳnh Cẩm Nhung	001202/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
487	Đặng Kim Huệ	001145/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
488	Lê Thị Thanh Lan	0002693/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Ngoại tổng quát	
489	Phạm Kiều Mi	004606/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
490	Nguyễn Thị Hồng	004600/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
491	Nguyễn Hoàng Quân	004313/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
492	Nguyễn Văn Thương	005275/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
493	Nguyễn Thị Kim Thoa	004930/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
494	Dương Hoài Phong	0001938/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
495	Võ Thị Kiều Nga	0001917/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
496	Đoàn Thị Huyền	0001888/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
497	Dương Thị Ngọc Tuyết	0001961/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
498	Đinh Thị Tú Nguyên	001197/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
499	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	0001959/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
500	Thái Thị Thúy Hằng	0001877/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
501	Nguyễn Hồng Tú	0003846/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
502	Trần Thị Hồng Thẩm	005603/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
503	Tạ Thị Kim Thoa	001268/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nhi	
504	Lê Thị Ngọc Mỹ	001180/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
505	Phạm Thị Nguyệt	003883/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
506	Huỳnh Thị Huệ Thanh	005271/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
507	Phạm Ngọc Thảo	005273/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
508	Phan Thị Hồng Sương	005214/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
509	Nguyễn Văn Dũng	001113/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
510	Hồ Thị Hiếu	001134/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
511	Lê Thị Ngọc Mai	001169/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
512	Nguyễn Thị Bích Phượng	001223/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
513	Trần Lê Diễm Phương	001219/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
514	Phạm Thị Mỹ Linh	0001903/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
515	Đỗ Thị Ngọc Thi	0003648/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
516	Trần Thị Lệ Thu	0001814/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
517	Đặng Hoàng Qui	004963/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
518	Phan Thị Kim Phụng	0003635/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
519	Nguyễn Thị Thúy Kiều	004863/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
520	Nguyễn Tiến Thành	0001964/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phục hồi chức năng	
521	Nguyễn Thị Xuân	005912/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
522	Huỳnh T. Mộng Thường	001281/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nhiễm	
523	Nguyễn Quốc Đạt	004460/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
524	Lê Thị Tuyết Ngân	004482/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
525	Trần Ngọc Liên	004567/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
526	Ngô Thị Tuyết Mai	001170/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội A	
527	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	001127/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
528	Huỳnh Tú Uyên	005381/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
529	Lê Thị Diễm Sương	004376/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
530	Nguyễn Thị Bích Phượng	001218/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
531	Phạm Thị Lương	0003934/BTR-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
532	Nguyễn Thị Hằng	001131/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
533	Trần Huỳnh Bảo Trân	004715/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
534	Nguyễn Thị Hoàng Yến	004717/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
535	Phan Thị Nguyễn	0001927/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
536	Trần Thị Ngọc Mơ	005291/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
537	Trần Huỳnh Hoàng Anh	004858/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
538	Trương Thị Kiều Tuyên	005602/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
539	Nguyễn Thị Thử Lan	0001899/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
540	Lê Thị Trúc Ly	0001907/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
541	Nguyễn Thị Lệ Dung	0001867/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
542	Phan Thị Minh Tâm	004316/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
543	Nguyễn Thị Thu Nương	001184/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
544	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	001200/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
545	Đoàn Thị Quyển	0003775/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
546	Võ Thị Quỳnh Như	001205/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
547	Phạm Quỳnh Như	004818/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
548	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	004981/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
549	Trần Thị Cẩm Nhung	004667/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
550	Phạm Thị Thùy Dương	0001664/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
551	Nguyễn Thị Diệu Nguyên	005362/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
552	Nguyễn Thị Đỗ Quyên	005563/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
553	Lê Thị Cẩm Tiên	005324/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
554	Nguyễn Việt Anh	004805/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
555	Nguyễn Thị Trúc Ly	005558/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
556	Nguyễn Ngọc Thu	001271/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
557	Hồ Thị Phương	001222/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
558	Ngô Thành Tuấn	001255/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
559	Trần Thị Kim Phụng	001217/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
560	Tô Thanh Duy	001114/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
561	Nguyễn Thị Quyền	001233/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
562	Đặng Thị Thanh Thủy	0001983/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
563	Trần Thị Ngọc Thắng	001264/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
564	Nguyễn Thị Thanh Trúc	006017/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
565	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	004355/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
566	Nguyễn Ngọc Châu	0001857/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
567	Trần Thị Ngọc Quyền	0001947/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
568	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	0003735/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
569	Trần Lê Giang	0003810/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
570	Nguyễn Thị Hoàng Cúc	0003721/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
571	Trần Thị Kim Ngân	004302/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
572	Phạm Thị Hồng Thu	000480/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
573	Lê Thị Mỹ Trinh	004391/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
574	Tổng Thị Ngọc Bích	004346/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
575	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	0001874/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
576	Nguyễn Thị Thu Phương	0001941/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
577	Nguyễn Thị Phương Thảo	004491/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
578	Nguyễn Thị Khen	004602/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
579	Trương Thị Diễm	0002487/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội B	
580	Đặng Hoàng Vui	005576/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
581	Nguyễn Thị Khoa	0001894/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
582	Trần Thị Mỹ Nương	005041/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
583	Trần Thị Thu Hoàng	001140/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
584	Nguyễn Thị Hồng Châu	0003595/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
585	Nguyễn Thị Phương Thảo	004881/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
586	Trần Mỹ Châu	004985/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
587	Võ Thị Lan Anh	0001851/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
588	Trần Huỳnh Như	005578/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
589	Nguyễn Thị Út Minh	001175/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội thần kinh	
590	Nguyễn Thị Cà	0025751/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
591	Nguyễn Thị Ngọc Ân	0003589/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
592	Lương Ngọc Huệ	0001883/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
593	Trần Kim Phượng	004579/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
594	Lê Thị Ngọc Giàu	004643/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
595	Nguyễn Thu Quyền	004878/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
596	Trần Thị Hoa	004599/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
597	Nguyễn Thị Bảo Trân	004586/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
598	Trần Thị Cẩm Vân	001289/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
599	Cao Thị Tú	004791/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
600	Nguyễn Thị Kim Khôi	004835/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
601	Nguyễn Thị Thúy Quyền	004877/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
602	Huỳnh Thị Lam Tuyền	005140/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
603	Bùi Thị Yến	002001/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
604	Nguyễn Thị Băng Tuyền	005270/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
605	Đoàn Thị Như Ý	004449/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
606	Nguyễn Tấn Lực	004741/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
607	Lê Thị Thom	005376/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
608	Nguyễn Thị Thanh Trúc	001286/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên trưởng, Khoa Phục hồi chức năng	
609	Nguyễn Huỳnh Anh Phụng	001216/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
610	Mai Ngọc Anh Thu	001279/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
611	Trần Tâm Tiến	004879/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
612	Lê Ngọc Trúc Thy	005670/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
613	Lê Thị Thảo	0002390/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
614	Nguyễn Thị Ngọc Lan	001005/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
615	Huỳnh Thị Tuyết Lan	005557/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
616	Trần Ngọc Phú	001214/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
617	Lê Thị Tuyết Ngân	005975/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
618	Trần Trung Hậu	005924/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
619	Lưu Quốc Hùng	001146/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội tim mạch	
620	Trù Ngọc Thiện	0003784/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
621	Trần Thị Hiện	0001879/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
622	Võ Thái Trân	004389/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
623	Triệu Thị Hồng Châu	004453/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
624	Huỳnh Minh Thu	005057/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
625	Lê Thị Thảo Mai	006000/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
626	Cao Thị Ngọc Huệ	006123/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
627	Nguyễn Trinh Xuân An	004888/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
628	Võ Thị Hằng Ni	0001915/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
629	Hà Thị Bích Loan	000306/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
630	Nguyễn Thị Mãi	005289/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
631	Lê Thị Mai Linh	001158/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
632	Nguyễn Thị Hồng Hoa	001136/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
633	Trần Thị Cẩm Tú	001252/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
634	Đặng Thị Thắm	0002486/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
635	Lê Thị Mỹ Liên	001156/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
636	Giảng Thị Cẩm Nhung	001201/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
637	Nguyễn Thị Minh Thu	001280/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
638	Nguyễn Thị Lan Anh	001092/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
639	Thân Thị Phương Linh	001159/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
640	Nguyễn Thị Bình	001102/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
641	Nguyễn Phú Bảo Bình	0001985/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
642	Nguyễn Thị Minh Trí	005990/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
643	Võ Thị Lệ Dung	001026/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
644	Thái Phước An	000816/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
645	Võ Duy Quang	001227/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
646	Vũ Trà Thanh	000472/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
647	Trịnh Thiên Hương	005252/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
648	Nguyễn Hoàng Nhật Linh	0004031/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
649	Nguyễn Hoàng Nhật Khánh	004470/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
650	Bạch Thị Kim Phụng	005822/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
651	Lê Minh Thụy Dũ	002358/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
652	Nguyễn Thị Vương	0002402/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
653	Lâm Thị Phương Loan	002372/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
654	Khâu Thị Thia Ri	004964/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
655	Phạm Thị Sen	0002382/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
656	Huỳnh Thị Hồng Thắm	004494/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
657	Lê Thị Bảo Khuyên	004472/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
658	Mai Thị Duyệt	004458/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
659	Nguyễn Thị Tuyết Tươi	004490/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
660	Nguyễn Tuấn Phi Nơ	004953/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
661	Trần Thị Mỹ Hạnh	005150/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
662	Huỳnh Thị Kim Thoa	005542/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
663	Nguyễn Thị Thu Liên	0002371/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
664	Trần Thị Kim Liên	0001900/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
665	Ngô Trọng Hồng Anh	0002351/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
666	Trần Văn Kỳ	0002369/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
667	Trần Thị Ngọc Nữ	000442/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
668	Nguyễn Thị Thanh	0002387/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
669	Huỳnh Văn Được	0002362/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
670	Lê Khắc Chi Dũ	001111/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
671	Huỳnh Thị Hương	0002368/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
672	Phạm Thị Kim Trang	000469/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Da liễu	
673	Nguyễn Thị Kim Nhung	0002380/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
674	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	0002365/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
675	Nguyễn Thị Dí	0002356/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
676	Nguyễn Thị Hồng Châu	0002355/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
677	Dương Thị Hiếu Tâm	0002383/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
678	Trần Thị Thu Trang	0001991/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
679	Quách Thanh Vĩnh	0002401/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
680	Bùi Thị Ánh Nguyệt	001198/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
681	Đỗ Bình Minh	0002375/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
682	Phan Ngọc Trinh	0002396/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
683	Huỳnh Tấn Chát	0002354/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
684	Thái Văn Dũ	0002357/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
685	Võ Hoàng Khải	0002370/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
686	Nguyễn Thị Bạch Yến	0020094/BYT-CCHN-TG	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
687	Võ Thị Cẩm Tú	006200/BD-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
688	Võ Thị Chính	001108/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
689	Trần Thị Bích Ngọc	0002378/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
690	Nguyễn Huy Cường	0002353/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
691	Phạm Thị Hiền Trang	0001988/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
692	Nguyễn Thị Mỹ Thuý	0002394/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
693	Huỳnh Hải Đăng	0002360/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
694	Võ Thị Chờ	0003992/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
695	Nguyễn Quang Văn	0002399/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
696	Nguyễn Văn Tuấn	0002384/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
697	Nguyễn Thị Phương Thảo	0002388/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
698	Trần Thị Tuyết Mai	0003431/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bông	
699	Phạm Hoàng Huy	004873/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bông	
700	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	0002703/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bông	
701	Trần Thị Mỹ Hạnh	0001875/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Da liễu	
702	Trần Thị Xuân Lan	001152/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bông	
703	Huỳnh Hữu Kha	005000/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Da liễu	
704	Võ Thị Thanh Thúy	005571/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bông	
705	Bùi Lê Trường An	004686/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Răng - hàm - mặt	
706	Lý Thị Tuyết	001259/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
707	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	005262/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
708	Nguyễn Ngọc Anh Đào	0001871/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
709	Thái Ngọc Mừng	001178/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
710	Phan Thị Diễm Châu	001105/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
711	Nguyễn Phương Quang	001229/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai - mũi - họng	
712	Võ Thạch Hồng Vy	0001999/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai - mũi - họng	
713	Ngô Thị Kim Tâm	0001949/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai - mũi - họng	
714	Lê Hữu Hòa	004781/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
715	Trần Thị Thanh Tuyền	0001960/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
716	Nguyễn Thùy Linh	005495/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
717	Nguyễn Minh Thương	004977/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai - mũi - họng	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
718	Phan Thị Kim Khoa	004694/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai - mũi - họng	
719	Lê Thị Cẩm Nhung	0003764/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
720	Nguyễn Thị Phương Thi	001267/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
721	Nguyễn Thị Thủy Phương	001226/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
722	Thái Thị Ngọc Giêng	001123/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
723	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	001358/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
724	Huỳnh Thanh Thúy	000118/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên trưởng, Khoa Xét nghiệm	
725	Trịnh Thụy Minh Thu	000243/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
726	Trần Chi Thịnh	006320/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
727	Huỳnh Thị Thu Vân	044209/HCM-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
728	Dương Thị Trúc Lan	002864/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
729	Trần Thị Phượng	0002701/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền	
730	Nguyễn Thị Hồng Toại	0001952/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền	
731	Trần Thị Kim Ngân	0004051/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
732	Nguyễn Thị Minh Thu	0004102/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Khám bệnh	
733	Lê Thị Diễm	00548/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Tai - mũi - họng	
734	Phan Văn Trung	0001998/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Tai - mũi - họng	
735	Huỳnh Thị Huyền Trân	0001994/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Ung bướu	
736	Huỳnh Chiến Thắng	0003778/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
737	Lê Thị Ngọc Diệp	0001863/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
738	Nguyễn Thị Thủy	001273/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
739	Lê Thị Ngà	004365/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
740	Lữ Thị Thúy Ngân	004956/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
741	Lê Thị Kim Ngoan	004958/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
742	Lê Văn Bình	001101/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
743	Đoàn Thị Niêm	001182/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
744	Huỳnh Kim Thành	005984/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
745	Nguyễn Ngọc Minh Triết	001285/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
746	Trần Thị Kim Cúc	001104/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
747	Nguyễn Thị Thủy Hằng	0003874/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
748	Nguyễn Thị Bích Huyền	001020/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Trưởng Khoa, Khoa Xét nghiệm	
749	Huỳnh Thị Hồng Ngân	003887/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
750	Trần Thị Ngọc Dung	0003997/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
751	Đinh Thị Phương Bình	0003152/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
752	Hồ Hoàng Giang	0003730/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
753	Nguyễn Thành Tâm	0004079/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
754	Thái Trường An	004275/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
755	Trần Thị Ngọc Châu	004277/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
756	Huỳnh T. Kim Phương	004311/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
757	Nguyễn Thị Huỳnh Như	004612/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
758	Trần Minh Tuấn	001955/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
759	Phạm Thị Ngọc Tiên	001246/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
760	Phạm Văn Hữu	000538/TG-GPHN	Xét nghiệm Y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
761	Trần Minh Tâm	001243/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
762	Dương Ngọc Hạnh	001128/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
763	Thái Thị Thùy Trang	0002493/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
764	Nguyễn Quang Việt	0003963/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
765	Nguyễn Phong Hòa	0001880/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
766	Nguyễn Thị Thanh Thảo	005539/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
767	Nguyễn Tiểu Ngọc	005534/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
768	Nguyễn Trung Chánh	005545/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
769	Lê Phạm Công Huy	050261/HCM-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Phòng Kế hoạch tổng hợp	
770	Thái Thị Khánh Huyền	0002367/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Y học cổ truyền	
771	Nguyễn Thị Kim Yến	0002002/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
772	Lê Thị Thanh Nữ	0002696/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền	
773	Đái Kinh Quốc	001231/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên trưởng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
774	Nguyễn Thị Thủy Tiên	004674/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
775	Ngô Đình Khánh	005001/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
776	Nguyễn Hồng Cẩm	001103/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
777	Nguyễn Kỳ	049760/HCM-CCHN	Chuyên Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
778	Nguyễn Thị Kim Hoàng	005357/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
779	Lê Thị Xuân Trang	001283/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
780	Huỳnh Thị Ngọc Hiếu	0002485/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
781	Trần Thị Kim Ngân	002313/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
782	Nguyễn Tiến Phát	0003922/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
783	Nguyễn Thị Trường	001288/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
784	Nguyễn Trúc Liêm	0003823/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
785	Lê Thanh Hải	0003814/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
786	Huỳnh Minh Tuấn	001256/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
787	Nguyễn Minh Long	0001906/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
788	Nguyễn Văn Hùng	0001884/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
789	Nguyễn Văn Vẹn	001293/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
790	Phan Thế Trung	0001997/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
791	Châu Thị Tú Mi	001174/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
792	Phạm Hữu Hạnh	0003875/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
793	Nguyễn Ngọc Trang	0003843/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Phòng Tổ chức cán bộ	
794	Nguyễn Thị Mỹ Dung	001112/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
795	Phan Thị Ngọc Hân	001132/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
796	Lê Thị Ngọc Mai	001168/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
797	Trần Thanh Hoa	001135/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
798	Dương Liên Toàn	0002869/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
799	Nguyễn Trường Giang	004598/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
800	Lê Tấn Đạt	0003722/TG-CCHN	Chuyên Khoa Tai mũi họng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Tai - mũi - họng	
801	Nguyễn Thị Thúy Phương	000217/TG-CCHN	Chuyên Khoa Răng Hàm Mặt	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Trưởng phòng, phòng TCCB	
802	Lê Thị Oanh	000650/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng, Khoa Khám bệnh	
803	La Lâm An Huy	006307/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
804	Đoàn Chí Hiếu	003110/LĐ-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
805	Võ Trần Minh Chí	006356/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
806	Huỳnh Quốc Trung	006379/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
807	Nguyễn Thị Kim Ngọc	006369/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
808	Huỳnh Hoa Hồng	006334/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
809	Trần Trọng Đạt	006384/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
810	Võ Hoàng Phúc	006404/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhiễm	
811	Nguyễn Thị Diễm Hằng	006241/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
812	Nguyễn Phong Ba	1690/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ phòng Trang thiết bị	
813	Tăng Thị Trường Giang	0028428/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
814	Nguyễn Thị Phương Anh	005317/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
815	Nguyễn Thị Yến Nhi	006267/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
816	Trần Thị Kiều	006392/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
817	Nguyễn Đức Nhân	006313/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
818	Trương Thị Bích Ngọc	006266/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Khoa Nội thần kinh	
819	Võ Thị Cẩm Ngọc	0004093/BTR-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
820	Võ Thị Thanh Nhung	001764/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
821	Quách Xuân Hòa	2313/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Phòng Tổ chức cán bộ	
822	Phạm Anh Thoại	971/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/16	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
823	Trần Thị Kim Ngân	2415/CCHN-D-SYT-TG	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/16	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
824	Võ Thị Kim Thoa	006411/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
825	Trần Thị Cẩm Tiên	006464/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 7/10/16	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Khoa Nội A	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
826	Nguyễn Phạm Quỳnh Như	006446/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/16	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Khoa Nội thần kinh	
827	Phan Nữ Kiều Tiên	006465/TG-CCHN	Quy định tại QĐ số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Khoa Nội A	
828	Võ Thị Lam Quỳnh	006450/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Da liễu	
829	Lê Nhứt Bình	006426/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội Cơ - Xương - Khớp	
830	Lê Phan Nguyễn Mỹ Tiên	006463/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
831	Trần Thị Huyền Trang	006468/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
832	Nguyễn Văn Hên	006387/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
833	Nguyễn Văn Thái	006513/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
834	Lê Minh Phán	006507/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phục hồi chức năng	
835	Nguyễn Thế Dũng	006482/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
836	Nguyễn Huỳnh Ngọc Trang	006467/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
837	Trần Tiến	004138/TG-CCHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y, Khoa Xét nghiệm	
838	Lê Thanh Duy	006484/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
839	Nguyễn Hải Đông	006489/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
840	Nguyễn Hoàng Định	006487/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Khám bệnh	
841	Nguyễn Thanh Tùng	006523/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
842	Lê Văn Diệu	006530/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng, Khoa HSTC-CD	
843	Hồ Thị Anh Thư	006516/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
844	Nguyễn Tấn Khang	006391/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
845	Nguyễn Hồ Phương Uyên	006631/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật thẩm mỹ - Tạo hình - Bỏng	
846	Mai Phạm Minh Thông	006587/TG-CCHN	Chuyên Khoa nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Khoa Nội A	
847	Lê Tuấn Anh	006557/TG-CCHN	Chuyên Khoa nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Khoa Phục hồi chức năng	
848	Nguyễn Văn Ngoan	006037/TG-CCHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng chuyên môn Khoa Ngoại tổng quát	
849	Lê Ngọc Văn	006632/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
850	Nguyễn Thị Diễm Ngọc	006656/TG-CCHN	Chuyên Khoa nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
851	Nguyễn Thị Bích Thủy	007373/LA-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
852	Nguyễn Thị Yến Phi	011304/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
853	Nguyễn Thị Thu Thảo	004987/TV-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Đa Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
854	Trần Minh Hoàng	006333/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội tổng hợp	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tổng hợp	
855	Lưu Bảo Đăng Khoa	000044/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiêu hóa	
856	Nguyễn Minh Mẫn	000059/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Lão	
857	Võ Trần Phương Thảo	000100/TG-CCHN	Phục hồi chức năng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Phục hồi chức năng	
858	Nguyễn Thị Hoàng Mai	006439/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
859	Phạm Nguyễn Ngọc Linh	000049/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
860	Phạm Thùy Dương	000018/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
861	Nguyễn Đoàn Phước Sang	000088/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
862	Lê Nguyễn Văn Anh	006598/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
863	Mai Phúc An Khang	000175/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tim mạch	
864	Phạm Anh Tài	000227/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
865	Nguyễn Anh Chương	000146/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
866	Phạm Thị Quỳnh Hương	000172/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tim mạch	
867	Phạm Thị Kim Thoa	006673/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
868	Đỗ Thị Ngọc Hân	000164/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
869	Lê Ngọc Băng Tâm	000228/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
870	Lê Huỳnh Bảo Ngọc	000207/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
871	Nguyễn Quang Nghĩa	000203/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức	
872	Lương Hồng Phước	000220/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn thương chỉnh hình	
873	Lê Quang Vinh	000267/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng - hàm - mặt	
874	Nguyễn Thành Đạt	000149/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
875	Trương Ngọc Thiên Trúc	000257/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
876	Nguyễn Thị Thu Hà	000161/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
877	Nguyễn Thanh Tùng	000260/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
878	Võ Hữu Đức	000492/TG-CCHN	Chuyên Khoa hệ nội (Nhi)	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ hợp đồng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi	
879	Tạ Minh Tùng	000421/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nhi Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
880	Vũ Thiệu Huy	000375/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội thần kinh	
881	Dương Nguyễn Trọng Nhân	000446/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
882	Bùi Đoàn Minh Đức	000016/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
883	Trần Thế Cường	000462/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nhi Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
884	Phan Anh Kiệt	000454/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
885	Nguyễn Xuân Tính	0000112/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
886	Võ Thị Thu Tuyền	006552/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - chống độc Nhi	
887	Lâm Thành Chơn	005595/CM-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
888	Trần Ngọc Thùy An	006555/TG-CCHN	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm hình ảnh y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Xét Nghiệm	
889	Dương Trọng Hiếu	000034/TG-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
890	Nguyễn Thị Ngọc Mơ	000063/TG-GPHN	Phục hồi chức năng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phục hồi chức năng	
891	Đỗ Huỳnh Hoài Ngọc	000313/TG-GPHN	Phục hồi chức năng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phục hồi chức năng	
892	Phạm Võ Minh Nhựt	000443/TG-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Kế hoạch tổng hợp	
893	Phan Huỳnh Thanh Huyền	1816/CCHN-D-SYT-TG	Dược sĩ Dược học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
894	Hồ Thị Mỹ An	000573/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
895	Nguyễn Thị Lưu Anh	000227/TV-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc	
896	Trần Trung Tính	000475/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
897	Trần Thái An	000272/TG-GPHN	Kỹ thuật Y hình ảnh y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật Y Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
898	Đặng Hoàng Khải	000527/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
899	Trần Trọng Nghĩa	006617/TG-CCHN	Cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật Y Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
900	Trần Ngọc Khương	000586/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
901	Lê Thị Hoảng	000170/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
902	Trần Thị Cẩm Nhung	000229/TV-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
903	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	000533/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai - mũi - họng	
904	Nguyễn Thị Thanh Hằng	000534/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
905	Nguyễn Châu Hà Giang	000639/TG-GPHN	Bác sĩ chuyên Khoa nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Da liễu	
906	Huỳnh Trọng Nghĩa	000596/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
907	Võ Ngọc Minh Khang	000107/TV-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
908	Lê Thị Ngọc Vân	000264/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
909	Lữ Ngọc Huỳnh	000584/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
910	Lương Bích Trân	006828/KG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - chống độc nhi	
911	Cao Ngọc Quế Trâm	000730/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
912	Lê Thị Xuân Đào	000576/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
913	Phạm Tuyết Vân	006475/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
914	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	006661/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
915	Phan Minh Thy	000622/TG-GPHN	Bác sĩ	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội A	
916	Phạm Thị Thảo Nguyên	000316/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi	
917	Trần Ngọc Trắc	000249/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
918	Nguyễn Thị Như Huỳnh	000585/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
919	Võ Thị Ngọc Thanh	042308/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
920	Huỳnh Thị Hà My	000194/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
921	Nguyễn Minh Tri	000624/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
922	Võ Minh Sang	000664/TG-GPHN	Kỹ thuật Y hình ảnh y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Nội tim mạch	
923	Trương Thị Lệ Thi	006235/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
924	Nguyễn Ngọc Phương Trúc	000255/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
925	Nguyễn Thị Bích Tuyền	0003669/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
926	Nguyễn Duy Khang	0003821/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội tiết và đái tháo đường	
927	Huỳnh Thị Ngoãn	001925/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng trưởng, Khoa Nội Cơ - Xương -Khớp	
928	Ngô Thị Yến Nhi	004611/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
929	Nguyễn Xuân Minh	005465/TG-CCHN	Bác sĩ	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ, phòng Kế hoạch tổng hợp	
930	Nguyễn Thị Thảo Trang	005574/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
931	Huỳnh Vĩnh Phú	006164/TG-CCHN	Bác sĩ	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ khoa Ngoại tổng quát	
932	Võ Thị Cẩm Tú	006290/BD-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	
933	Đỗ Mai Thảo	1527/CCHN-D-SYT-TG	Dược sĩ Dược học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
934	Cao Thị Thu Thảo	1695/TG-CCHND	Dược sĩ Dược học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
935	Trần Thị Thảo Mi	1716/QĐ-SYT23/7/20	Dược sĩ Dược học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ phòng Trang thiết bị	
936	Trương Thanh Phong	000611/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại thần kinh	
937	Lê Trần Hương Ly	000672/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Da liễu	
938	Võ Thị Phú Quý	000614/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Da liễu	
939	Lưu Thị Kim Ngân	0000595/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Da liễu	
940	Trần Thị Yến Nhi	000604/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội tiêu hóa	
941	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	000404/TG-GPHN	Quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/15	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên, Khoa Xét nghiệm	
942	Nguyễn Thái Ngọc Uyển	000709/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa	
943	Lê Thanh Lam	000761/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
944	Lương Minh Quang	000746/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
945	Nguyễn Hữu Phát	000768/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
946	Dương Ngọc Ánh Nguyễn	000745/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
947	Nguyễn Thị Thùy Ánh	000734/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
948	Phạm Anh Thư	000751/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
949	Văn Thị Ngọc Hân	000738/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi	
950	Ngô Thị Hồng Ngân	000743/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
951	Phạm Văn Thông	000750/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
952	Đoàn Thanh Qui	000727/TG-GPHN	Chuyên Khoa Nội	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội Tim mạch	
953	Nguyễn Hồng Nhung	000668/TG-GPHN	Xét nghiệm Y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Xét nghiệm	
954	Trần Ngọc Duy Phú	000747/TG-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại thần kinh	
955	Trần Văn Tiến	000748/TG-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chấn thương chỉnh hình	
956	Nguyễn Thị Kim Liên	000207/TV-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
957	Nguyễn Hoàng Tường Vân	005480/TG-CCHN	Y học dự phòng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
958	Đặng Dương Phương Quỳnh	000333/TG-CCHN	Chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội tiết và Đái tháo đường	
959	Nguyễn Hữu Thông	000776/TG-GPHN	Chuyên Khoa Ngoại Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ung bướu	
960	Danh Hoàng Minh	000868/TG-GPHN	Y Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
961	Cai Thị Yến Linh	006308/TG-CCHN	Xét nghiệm y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
962	Cao Ngọc Kim Cương	006297/TG-CCHN	Xét nghiệm y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
963	Trần Thị Phương Thảo	000435/TG-GPHN	Xét nghiệm y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên Khoa Xét nghiệm	
964	Nguyễn Thị Kim Sương	006582/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
965	Phạm Thị Diễm Mi	006496/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	
966	Trần Minh Nhật Nam	000592/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chấn Thương Chỉnh Hình	
967	Ngô Thị Lan	001897/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
968	Nguyễn Thị Ngọc Sương	044429/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
969	Nguyễn Thị Thon	048761/HCM-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
970	Nguyễn Ngọc Vui	004507/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhiễm	
971	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	000574/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Cơ Xương Khớp	
972	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	006199/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tim mạch	
973	Trần Thị Kim Ngân	004051/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Phẫu thuật gây mê hồi sức	
974	Lê Thị Thùy Trang	007854/CT-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Răng Hàm Mặt	
975	Huỳnh Thị Ngọc Thi	044363/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
976	Nguyễn Thị Thúy Hằng	000823/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Y học cổ truyền	
977	Trương Thanh Tâm	042316/BYT-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
978	Nguyễn Vũ Liêm	0004982/BTR-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
979	Bùi Thị Cẩm Tú	000125/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
980	Lê Văn Lợi	000189/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Răng Hàm Mặt	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ phòng Quản lý chất lượng - Đào tạo - Nghiên cứu Khoa học	
981	Huỳnh Thị Thanh Thảo	002414/HCM-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
982	Võ Trần An Bình	000885/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tổng quát	
983	Phạm Thị Hiền	000756/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
984	Trần Hưng Phát	000322/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
985	Nguyễn Thị Bích Ngọc	000798/TG-GPHN	Kỹ thuật y phục hồi chức năng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phục hồi chức năng	
986	Trần Thị Khánh Vy	000887/TG-GPHN	Kỹ thuật hình ảnh y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
987	Nguyễn Tiểu Phụng	000857/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
988	Hồ Lê Yến Vy	000815/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
989	Lê Trọng Văn	000889/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
990	Ngô Thị Huệ Minh	000867/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
991	Nguyễn Thị Hồng Đoan	000283/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
992	Đặng Thu Vàng	000890/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
993	Nguyễn Đăng Cát Duy	000882/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
994	Nguyễn Thị Trúc Lâm	000875/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
995	Lê Thị Kiều Thu	000847/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
996	Nguyễn Thị The	000897/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
997	Nguyễn Thị Trúc Linh	000873/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
998	Võ Thị Cẩm Tú	000853/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
999	Trần Minh Tiến Phát	000858/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
1000	Phan Thị Tú Quyên	000856/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội A	
1001	Nguyễn Thị Thanh Nhi	006621/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tiêu hóa	
1002	Lê Thị Hồng Đào	005127/TG-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tiêu hóa	
1003	Phan Hồng Phúc	000908/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
1004	Nguyễn Tiến Dũng	000925/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
1005	Nguyễn Thủy Duy	000924/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
1006	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	000917/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
1007	Đỗ Hoàng Bích Thư	000846/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tim mạch	
1008	Trần Kim Tuyết	000851/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tim mạch	
1009	Ngô Thanh Duy	000883/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tim mạch	
1010	Huỳnh Thị Minh Thư	000845/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Tim mạch	
1011	Nguyễn Minh Trí	000842/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
1012	Phan Hoài Linh	000872/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
1013	Phạm Nguyễn Hữu Lộc	000871/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
1014	Huỳnh Lê Tấn Khải	000877/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1015	Trần Thị Mỹ Dung	000884/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
1016	Trà Thị Quỳnh Uyên	000906/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại Tiết niệu - Nam học	
1017	Lê Thị Ngọc Hương	000913/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại Tiết niệu - Nam học	
1018	Đặng Thị Mộng Châu	000926/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại Tiết niệu - Nam học	
1019	Đỗ Huỳnh Anh Đào	000881/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
1020	Bùi Thị Phương Thảo	000850/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
1021	Trương Ngọc Thi	000848/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
1022	Trần Thị Yến Nhi	000861/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nhi	
1023	Hồ Tuyết Nhi	000863/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi	
1024	Phan Nguyễn Hoàng Yến	000838/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi	
1025	Nguyễn Ngọc Yến Nhi	000862/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc Nhi	
1026	Nguyễn Ngọc Minh Tuyền	000900/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Tai Mũi Họng	
1027	Phan Thị Thu Trang	000893/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
1028	Nguyễn Huỳnh Bảo Trân	000843/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
1029	Nguyễn Ngọc Huyền	000878/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	
1030	Nguyễn Thị Nguyên Mai	054476/HCM-CCHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội thần kinh	
1031	Lê Ngọc Minh Vy	000642/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
1032	Trương Mai Thy	2354/CCHN-D-SYT-TG	Dược sĩ đại học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	
1033	Thạch Minh Trí	000426/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
1034	Nguyễn Đỗ Yến Vy	000268/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ung bướu	
1035	Lê Thị Yến Nhi	000603/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Cấp cứu	
1036	Quách Tuấn Khải	006126/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa; Ngoại Khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Ngoại tiết niệu - Nam học	
1037	Nguyễn Thị Hoài Thương	005421/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Khoa Nội Khoa; Hồi sức cấp cứu	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
1038	Nguyễn Văn Lo	000588/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật viên trưởng Khoa Giải phẫu bệnh	
1039	Trần Phương My	000310/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Chẩn đoán hình ảnh	
1040	Nguyễn Thị Tú Uyên	001013/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	
1041	Nguyễn Trần Phương Linh	001008/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Cấp cứu	

TT	Họ và tên người hành nghề KBCB	Số chứng chỉ hành nghề được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng kí hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Ghi chú
1042	Nguyễn Hữu Đình Lân	001006/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nội B	
1043	Nguyễn Phước Nghĩa	001072/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Bác sĩ Khoa Nhi	
1044	Trần Nguyễn Huỳnh Như	001075/TG-GPHN	Xét nghiệm Y học	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Giải phẫu bệnh	
1045	Cao Trần Minh Nguyên	000945/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội Thần kinh	
1046	Nguyễn Minh Hiếu	000580/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	
1047	Thạch Thị Huỳnh	000338/TV-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Nội B	
1048	Nguyễn Nhứt Huy	000968/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Ngoại tổng quát	
1049	Nguyễn Thị Hồng Nga	000450/TG-GPHN	Điều dưỡng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Điều dưỡng Khoa Lão	
1050	Lê Thị Hồng Phiến	001076/TG-GPHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Kỹ thuật y Khoa Phục hồi chức năng	
1051	Trần Nguyễn Thị Kim Lan	18021/CCHN-D-SYT-BTR	Dược sĩ Cao đẳng	6h00 - 17h00 (24h/1 ngày tham gia trực)	Dược sĩ Khoa Dược	

NGƯỜI LẬP BẢNG



Quách Xuân Hòa

TRƯỞNG PHÒNG TCCB



ThS.BsCK2. Nguyễn Thị Thủy Phượng

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 7 năm 2025

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



ĐỖ QUANG THÀNH

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TIỀN GIANG

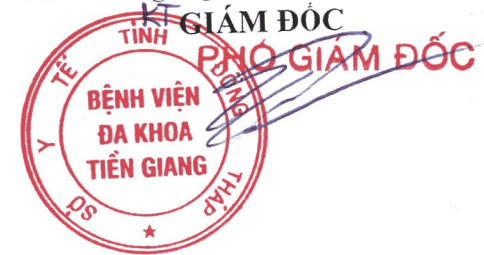
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CẬP NHẬT NGƯỜI HÀNH NGHỀ THÁNG 7/2025
(Theo Quyết định 3618/QĐ-BHXH ngày 12/12/2022 của BHXH Việt Nam)

STT	MA_LO AI_KC B	MA_KH OA	TÊN_KHOA	MA_BHXX	HO_TEN	GIỚI TÍNH	CHUCD ANH_NN	VI TRI	MACCHN	NGAYCAP _CCHN	NOICAP _CCHN	PHAMV I_CM	PHAMV I_CMBS	THOIGI AN_DK	THOIGIA N_NGAY	THOIGI AN_TUA N	CSKC B_KHAC	CSKC B.CG KT	QD_C GKT	TUNGAY
1	4	K39	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	9321718605	Trần Phương My	2	1		000310/TG-GPHN	20240628	Sở Y tế Tiền Giang	102		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20230615
2	4	K02	Khoa Cấp cứu	8222912831	Nguyễn Thị Tú Quyên	2	1		001013/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	102		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240716
3	4	K02	Khoa Cấp cứu	8222086621	Nguyễn Trần Phương Linh	2	1		001008/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	102		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240716
4	4	K03	Khoa Nội B	8221879378	Nguyễn Hữu Đình Lân	1	1		001006/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	129		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240716
5	4	K18	Khoa Nhi	8221797760	Nguyễn Phước Nghĩa	1	1		001072/TG-GPHN	20250627	Sở Y tế Tiền Giang	103		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240716
6	4	K42	Khoa Giải phẫu bệnh	8223127976	Trần Nguyễn Huỳnh Như	2	10		001075/TG-GPHN	20250627	Sở Y tế Tiền Giang	501;502;5 03		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240716
7	4	K14	Khoa Nội Thần kinh	8222769367	Cao Trần Minh Nguyên	1	3		000945/TG-GPHN	20250408	Sở Y tế Tiền Giang	302		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20231101
8	4	K48	Khoa Hồi sức tích cực	8221814303	Nguyễn Minh Hiếu	1	3		000580/TG-GPHN	20241004	Sở Y tế Tiền Giang	302		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20231101
9	4	K03	Khoa Nội B	8421567830	Thạch Thị Huỳnh	2	3		000338/TV-GPHN	20240923	Sở Y tế Trà Vinh	301		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240801
10	4	K19	Khoa Ngoại tổng quát	8924906556	Nguyễn Nhứt Huy	1	3		000968/TG-GPHN	20250423	Sở Y tế Tiền Giang	302		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20240627
11	4	K17	Khoa Lão	7915284802	Nguyễn Thị Hồng Nga	2	3		000450/TG-GPHN	20240830	Sở Y tế Tiền Giang	302		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20230615
12	4	K31	Khoa Phục hồi chức năng	8222670414	Lê Thị Hồng Phiến	2	5		001076/TG-GPHN	20250627	Sở Y tế Tiền Giang	515		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20250303
13	4	K44	Khoa Dược	8321498990	Trần Nguyễn Thị Kim Lan	2	8		18021/CCHN-D-SYT-BT	20211007	Sở Y tế Bến Tre	802		1	0600-1700	T2T3T4T 5T6				20190819
14	4	K19	Khoa Ngoại tổng quát	8215030922	Bùi Ngọc Văn An	2	1		004592/TG-CCHN	20180301	Sở Y tế Tiền Giang	110;103	2025060 9_799/Q Đ-SYT	1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20151101
15	1	K19;10.1 9	Khoa Khám bệnh	8215030923	Nguyễn Quốc Danh	1	1		004596/TG-CCHN	20180301	Sở Y tế Tiền Giang	110;110. 23	2025060 9_800/Q Đ-SYT	1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20151101
16	4	K47	Khoa Xét nghiệm	5207001802	Nguyễn Thị Ngọc Loan	2	1		001164/TG-CCHN	20210308	Sở Y tế Tiền Giang	102;122	2025040 8_586/Q Đ-SYT	1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20060701
17	4	K33	Khoa Ung bướu	8321869220	Trương Tấn Tài	1	1		005632/TG-CCHN	20210107	Sở Y tế Tiền Giang	110;112	2025051 2_700/Q Đ-SYT	1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20171201
18	4	K33	Khoa Ung bướu	8222592681	Nguyễn Văn Tinh	1	1		005600/TG-CCHN	20201207	Sở Y tế Tiền Giang	110;112	2025051 2_699/Q Đ-SYT	1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20181001
19	4	K48	Khoa Hồi Sức Tích Cực Chống Độc	8209000987	Nguyễn Thị Thanh Trúc	2	3		001022/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20090102
20	4	K48	Khoa Hồi Sức Tích Cực Chống Độc	5207001822	Trương Thanh Thủy	2	3		001019/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20060701
21	4	K28	Khoa Tai Mũi Họng	8210000534	Lê Thị Diễm	2	3		00548/TG-GPHN	20240923	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20100111
22	4	K48	Khoa Hồi Sức Tích Cực Chống Độc	8223189428	Võ Thanh Nghĩa	1	3		001027/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600- 1700	T2T3T4 T5T6				20190819

STT	MA_LOAI_KC_B	MA_KH_OA	TEN_KHOA	MA_BHXH	HO_TEN	GIOI_TINH	CHUCDANH_NN	VI_TRI	MACCHN	NGAYCAP_CCHN	NOICAP_CCHN	PHAMV_I_CM	PHAMV_I_CMBS	THOIGI_AN_DK	THOIGI_N_NGAY	THOIGI_AN_TUA_N	CSKCB_KHAC	CSKC_B.CG_KT	QD_C_GKT	TUNGAY
23	4	K48	Khoa Hồi Sức Tích Cực Chống Độc	8316000179	Nguyễn Trùng Dương	1	3		000999/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20220701
24	4	K48	Khoa Hồi Sức Tích Cực Chống Độc	5207001806	Nguyễn Thị Thi	2	3		001016/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20060701
25	4	K04	Khoa Nội tim mạch	8223384444	Võ Thị Lệ Dung	2	3		001026/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20201102
26	4	K20	Khoa Ngoại thần kinh	5206000061	Phạm Nguyễn Xuân Ánh	2	3		000998/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20050701
27	4	K24	Khoa Chấn thương chỉnh hình	8223775433	Chung Thị Kiều Trinh	2	3		001021/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20190819
28	4	K26	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	8215000533	Nguyễn Thị Ngọc Lan	2	3		001005/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20150203
29	4	K20	Khoa Ngoại thần kinh	5206007059	Phạm Thị Nhiên	2	3		000498/TG-GPHN	20240923	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20120401
30	4	K04	Khoa Nội tim mạch	8222775198	Hà Thị Bích Loan	2	3		000306/TG-GPHN	20240628	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20190101
31	4	K47	Khoa Xét nghiệm	8208000613	Phạm Văn Hữu	1	5		000538/TG-GPHN	20241004	Sở Y tế Tiền Giang	501;502;503		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20071001
32	4	K03.2	Khoa Nội B	8215000546	Phạm Thị Hồng Thu	2	3		000480/TG-GPHN	20240923	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20150203
33	4	K26	Khoa Phẫu thuật Gây mê hồi sức	5202001662	Trần Thị Ngọc Nữ	2	3		000442/TG-GPHN	20240830	Sở Y tế Tiền Giang	302		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20040401
34	4	K13	Khoa Da Liễu	5206000046	Phạm Thị Kim Trang	2	3		000469/TG-GPHN	20240923	Sở Y tế Tiền Giang	302		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20040401
35	4	K02	Khoa Cấp cứu	8222956939	Trương Thị Màu	2	3		000451/TG-GPHN	20240830	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20190101
36	4	K48	Khoa Hồi Sức Tích Cực Chống Độc	8223590436	Đỗ Thị Thanh Trúc	2	3		001023/TG-GPHN	20250521	Sở Y tế Tiền Giang	301		1	0600-1700	T2T3T4 T5T6				20201102

Tiền Giang, ngày 24 tháng 7 năm 2025



ĐỖ QUANG THÀNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Quách Xuân Hòa

TRƯỞNG PHÒNG TCCB

ThS.BsCK2. Nguyễn Thị Thủy Phượng